

B/c T. Khanh
D/n chuyên Vy KHU

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 325 /TCT-TCKT

TP. HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2017

BỘ XÂY DỰNG Công bố thông tin của Doanh nghiệp
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 9723
Ngày 19/5/2017

Kính gửi: Bộ Xây dựng

3
22.5
Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước,

Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) thực hiện việc công bố thông tin định kỳ của Doanh nghiệp Nhà nước năm 2017, với các nội dung sau:

1. Phụ lục IV: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017;
2. Phụ lục V: Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất;
3. Phụ lục VII: Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp năm 2016;
4. Phụ lục VIII: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Doanh nghiệp năm 2016
5. Phụ lục IX: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016;
6. Phụ lục X: Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp

Kính mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

Trân trọng.

Nơi nhận: *ƯNV*

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- HETV;
- KSV;
- TGD, P.TGD;
- Lưu: VP, TCKT.



ƯNV
TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN ĐẠT

Phụ lục IV

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017
 đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty phê duyệt
 tại Quyết định số 45/QĐ-TCT ngày 10 tháng 5 năm 2017**

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ %	
				TH2016 /KH2016	TH2016 /TH2015
1	Giá trị tổng sản lượng	5.355.226	5.712.156	106,70%	109,00%
a.	Giá trị xây lắp	1.707.983	1.939.660	113,60%	138,30%
b.	Giá trị sản xuất công nghiệp	389.155	357.504	91,90%	63,00%
c.	Giá trị tư vấn	31.350	36.711	117,10%	124,40%
d.	Giá trị kinh doanh khác	3.226.738	3.378.281	104,70%	104,20%
2	Tổng doanh thu	4.286.347	10.588.031	247,00%	267,30%
3	Lợi nhuận trước thuế	309.341	448.953	145,10%	165,10%
4	Nộp ngân sách	405.534	715.763	176,50%	176,30%
5	Giá trị đầu tư phát triển	2.107.622	1.793.326	85,10%	132,90%

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ %
				TH2016/KH2017
1	Giá trị tổng sản lượng	5.712.156	6.652.941	116,5%
a.	Giá trị xây lắp	1.939.660	2.071.567	106,8%
b.	Giá trị sản xuất công nghiệp	357.504	514.634	144,0%
c.	Giá trị tư vấn	36.711	37.800	103,0%
d.	Giá trị kinh doanh khác	3.378.281	4.028.940	119,3%
2	Tổng doanh thu	10.588.031	5.032.827	47,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	448.953	384.351	85,6%
4	Nộp ngân sách	715.763	455.581	63,6%
5	Giá trị đầu tư phát triển	1.793.326	2.565.000	143,0%

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

TT	Phân theo lĩnh vực	Năm 2017	
		Số lượng (dự án)	Giá trị (triệu đồng)
	Tổng cộng	31	2.565.000
1	Dự án phát triển nhà và khu đô thị	16	335.348
2	Dự án khu công nghiệp tập trung	10	1.174.459
3	Dự án sản xuất điện năng	2	499.000
4	Dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật	2	554.193
5	Dự án dự án sản xuất VLXD khác	1	2.000

III. Các giải pháp thực hiện

* Nhóm giải pháp về tổ chức:

- Xây dựng chiến lược phát triển chung cho Tổng công ty theo các ngành kinh doanh chính và kế hoạch kinh doanh dài hạn cho từng công ty con của Tổng công ty.

- Tái cấu trúc tổ chức và quy trình quản lý để tạo ra các đơn vị chuyên ngành hoạt động hiệu quả, giảm thiểu sự trùng lặp về hoạt động, tránh cạnh tranh nội bộ giữa các công ty con và sử dụng tối ưu các nguồn lực con người, tài chính và kỹ thuật.

- Điều chỉnh cơ cấu các mục tiêu chiến lược, ngành nghề kinh doanh, chủng loại sản phẩm hàng hóa, địa bàn hoạt động.

- Điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy: Phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận, các cấp quản lý, các chức danh.

- Điều chỉnh các cơ chế, chính sách thông qua sự rà soát, thay đổi hợp lý hóa từ các quy trình công việc đến các quy chế, quy định.

* Nhóm giải pháp về tài chính:

- Tập trung đầu tư vốn vào ngành nghề chính và có thể mạnh, đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cơ cấu lại các khoản nợ phải thu, phải trả, đặc biệt là các khoản nợ vay ngân hàng.

- Xây dựng kế hoạch tài chính sát thực đảm bảo đáp ứng đủ vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Đa dạng hóa các kênh huy động vốn của các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, xây dựng kế hoạch giải ngân phù hợp với tiến độ thực hiện dự án để đáp ứng kịp thời vốn cho dự án và tiết kiệm chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác thu hồi vốn, thanh quyết toán khối lượng xây lắp với chủ đầu tư, quyết toán nội bộ kịp thời; quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án hoàn thành đã đưa vào khai thác.

- Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, quản lý giá thành sản phẩm và quản lý vốn đầu tư các dự án; Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách và pháp luật của Nhà nước về quản lý tài sản, vốn tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Xây dựng và quản lý kế hoạch giá thành hàng năm, rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật; xác định biện pháp, mức tiết giảm chi phí để đạt được mục tiêu tiết giảm 5-10% chi phí quản lý và hạ giá thành sản phẩm.

1/1
0A1
KH
1/1

PHỤ LỤC V - BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Ước thực hiện năm 2017
1	Doanh thu sản phẩm chủ yếu	Tỷ đồng	3.972	4.609	4.422	4.955
1.1	Dịch vụ khu công nghiệp	Tỷ đồng	153	431	590	661
1.2	Kinh doanh điện năng	Tỷ đồng	2.472	2.821	2.218	2.484
1.3	Xây dựng	Tỷ đồng	604	812	1.059	1.186
1.4	Sản phẩm, dịch vụ khác	Tỷ đồng	743	545	555	624
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.126	4.755	10.587	5.284
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	247	300	530	401
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	610	534	716	423
5	Kim ngạch xuất khẩu		0	0	0	0
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		0	0	0	0
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	828	1.349	1.793	2.928
a)	- Nguồn ngân sách	"	248	717	949	1.878
b)	- Vốn vay	"	580	632	844	1.050
c)	- Vốn khác	"				

PHỤ LỤC V - BIỂU SỐ 2
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỐ PHẦN CHI PHỐI
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2014			Thực hiện năm 2015			Thực hiện năm 2016			Ước thực hiện năm 2017		
		Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư
I	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ												
1	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	150	100,0%	150	150	100,0%	150	150	100,0%	397	150	100,0%	397
2	Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO	50	100,0%	50	50	100,0%	50	50	100,0%	79	50	100,0%	79
II	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối												
1	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	249	54,3%	135	249	54,3%	135	249	54,3%	143	249	54,3%	143
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO	80	51,0%	49	80	51,0%	49	80	51,0%	69	80	51,0%	69
3	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO	50	87,4%	44	50	51,0%	26	50	64,0%	32	50	64,0%	32
4	Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	450	51,0%	267	450	51,0%	267	450	51,0%	267	450	51,0%	267
5	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO	35	81,9%	29	35	81,9%	29	35	81,9%	18	35	81,9%	18
6	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO	35	96,8%	34	35	96,8%	34	35	96,8%	3	35	96,8%	3
7	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO	86	51,0%	48	86	51,0%	48	86	51,0%	56	86	51,0%	56
8	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO	20	60,4%	12	20	60,4%	12	20	60,4%	5	20	60,4%	5
9	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển khu công nghiệp Quế Võ IDICO	80	39,9%	32	80	39,9%	32	80	39,9%	32	80	39,9%	32

PHỤ LỤC VII
BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ Nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp xếp, thoái vốn (%)	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	Cổ phần hóa					Các hình thức khác					
					Thành lập Ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị doanh nghiệp	Quyết định công bố giá trị doanh nghiệp	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
I	Công ty Mẹ - Tổng công ty				x	x	x						36%	Thoái vốn	
II	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)														
1	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	x													
2	Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO	x													
III	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)														
1	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	x													
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO	x													
3	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO	x													
4	Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	x													
5	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO			x									0%	Thoái vốn	
6	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO			x									0%	Thoái vốn	
7	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO	x													
8	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO	x											0%	Thoái vốn	
9	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển khu công nghiệp Quê Võ IDICO	x													

Phụ lục VIII
**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016**

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên:

- Hội đồng thành viên Tổng công ty IDICO gồm 04 người, trong đó 03 người chuyên trách và 01 người kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Ban Tổng giám đốc gồm 05 người: Tổng giám đốc, 04 phó tổng giám đốc, trong đó 01 phó tổng giám đốc làm công tác kiêm nhiệm tại Đơn vị thành viên.

**BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I Hội đồng thành viên									
1	Ninh Mạnh Hồng	1961	CT HĐTV		Chuyên trách	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư Điện	34 năm	PGĐ, GD các đơn vị thuộc TCT Sông Đà; UV HĐQT, PTGD TCT Sông Đà	Chịu trách nhiệm chung toàn bộ hoạt động SXKD của IDICO. Trực tiếp chỉ đạo: Chiến lược định hướng, sắp xếp đổi mới phát triển DN, đầu tư, khen thưởng, kỷ luật, an ninh chính trị nội bộ, phòng chống tham nhũng
2	Nguyễn Văn Đạt	1958	TV HĐTV, TGD	UV HĐQT Công ty CP Thủy điện Đak Mi	Kiểm nhiệm TGD	Kỹ sư Xây dựng	35 năm	PGĐ, UV HĐQT các đơn vị thuộc IDICO, PTGD IDICO,	Đại diện theo pháp luật, Điều hành IDICO. Phụ trách công tác: đầu tư, xây dựng chiến lược, định hướng, cán bộ, kinh tế kế hoạch, tài chính, quản lý người đại diện vốn, XD quy chế, quy định

3	Phạm Văn Toán	1959	TV HĐTV	CT HĐQT Công ty CP Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	Chuyên trách	Kỹ sư Xây dựng	34 năm	PGĐ, GD, CT.HĐQT các đơn vị thuộc IDICO, PTGD IDICO	Phụ trách công tác thanh tra, kiểm toán, thanh, quyết toán, chất lượng công trình, khoa học, sáng kiến, tư vấn, đấu thầu, cơ khí
4	Phan Văn Chung	1967	TV HĐTV	CT HĐQT: Công ty CP Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO, Công ty CP Đầu tư XD Long An IDICO	Chuyên trách	Kỹ sư Kinh tế công nghiệp	26 năm	GD đơn vị thuộc COSEVCO, UV HĐQT, TGD COSEVCO	Phụ trách công tác kinh tế, kế hoạch, tiền lương, sản phẩm, ATVSLĐ, xây dựng thương hiệu, công tác đoàn thể
II Tổng giám đốc									
1	Nguyễn Văn Đạt	1958	TV HĐTV, TGD	UV HĐQT Công ty CP Thủy điện Đak Mi	Kiểm nhiệm TGD	Kỹ sư Xây dựng	35 năm	PGĐ, UV HĐQT các đơn vị thuộc IDICO, PTGD IDICO	Đại diện theo pháp luật; Điều hành IDICO. Trực tiếp chỉ đạo công tác định hướng chiến lược, đổi mới, phát triển DN, cán bộ, đào tạo, thanh tra, tài chính kế toán, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đầu tư, đối ngoại, phát triển, quảng bá thương hiệu
III Phó tổng giám đốc									
1	Nguyễn Văn Thúy	1958	PTGD	CT HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	34 năm	UV HĐQT, CT HĐQT các đơn vị thuộc IDICO; Kế toán trưởng IDICO	Thủ trưởng Cơ quan; Phụ trách công tác tài chính, thanh, quyết toán, đầu tư, tiền lương, chế độ, tham những tiết kiệm, cổ phần hóa, các quy chế, quy định nội bộ, đoàn thể, văn hóa, XH
2	Đào Minh Tiến	1959	PTGD	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO; CT HĐQT	Chuyên trách	Kỹ sư Xây dựng	34 năm	CT HĐQT các đơn vị thuộc IDICO, UV HĐQT	Phụ trách công tác định mức kinh tế, kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, khoa học

				Công ty CP Đầu tư XD số 10 IDICO				IDICO	sáng kiến, tiếp thị, đấu thầu, cơ khí, an toàn, VSLĐ, phòng chống cháy nổ, bảo lụt, an ninh
3	Phạm Minh Hiệp	1960	PTGD	CT HĐQT Công ty CP Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (BVEC)	Chuyên trách	Kỹ sư Xây dựng	34 năm	Chủ tịch, PGĐ các đơn vị thuộc IDICO	Phụ trách công tác đầu tư, công tác đối ngoại, hợp tác liên doanh; Phát triển thị trường, tiếp thị
4	Trịnh Hùng Lâm	1969	PTGD	Chủ tịch, GD Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và KCN IDICO (IDICO- URBIZ)	Kiểm nhiệm	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư Chế tạo máy	23 năm	GD, PGĐ các đơn vị thuộc IDICO	Trực tiếp làm Chủ tịch kiêm Giám đốc IDICO-URBIZ
IV Kế toán trưởng									
1	Nguyễn Hồng Hải	1976	KTT		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	18 năm	UV HĐQT, Kế toán trưởng các đơn vị thuộc IDICO	Kế toán trưởng IDICO

2. Kiểm soát viên:

Kiểm soát viên gồm 03 người, trong đó 01 người chuyên trách và 02 người kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Phân loại	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Trần Anh Tiến	1958	Tổ trưởng KSV	Chuyên trách	Cử nhân Luật, Cử nhân Vật lý	35 năm	PGĐ Sở CN Gia Lai, UV HĐQT, KSV các đơn vị thuộc IDICO, UV HĐQT IDICO
2	Trần Thiện Thành	1963	KSV kiêm PP.KTKH IDICO	Kiểm nhiệm	Kỹ sư Hóa - Silicat	36 năm	CT HĐQT, GD đơn vị thuộc IDICO
3	Hoàng Văn Hiến	1967	KSV kiêm	Kiểm nhiệm	Cử nhân Kinh tế	31 năm	UV HĐQT, KSV, PGĐ,

			PP.TCKT IDICO				Kế toán trưởng, các đơn vị thuộc IDICO
--	--	--	------------------	--	--	--	---

3. Thù lao và lợi ích bao gồm lương, thù lao,... của thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng (*Cán bộ quản lý*) năm 2016:

Số lượng cán bộ quản lý: 12 người,

Trong đó:

- Hội đồng thành viên: 04 người (*03 chuyên trách, 01 kiêm Tổng giám đốc*)
- Ban Tổng giám đốc: 05 người (*Tổng giám đốc và 04 Phó tổng giám đốc*)
- Kế toán trưởng : 01 người
- Kiểm soát viên : 03 người (*01 chuyên trách và 02 kiêm nhiệm*)
- Quỹ lương, thù lao cán bộ quản lý năm 2016: 5.611,7 triệu đồng

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

- *Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của Doanh nghiệp:*

+ *Tính trung thực:* Trong kinh doanh, không dùng các thủ đoạn gian xảo hoặc phi pháp để kiếm lời, cạnh tranh không lành mạnh. Đối với đối tác, khách hàng và người tiêu dùng, phải giữ chữ tín trong kinh doanh, giữ chữ tín trong quan hệ, bảo đảm thực hiện đúng nghĩa vụ và cam kết; Không quảng cáo sai sự thật, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đối với Nhà nước, phải chấp hành nghiêm luật pháp của Nhà nước, không trốn thuế, lậu thuế, sản xuất kinh doanh những mặt hàng quốc cấm. Đối với xã hội, không làm ô nhiễm môi trường tự nhiên (*xả thải độc hại ra môi trường, tàn phá hệ sinh thái*) và môi trường xã hội (*kinh doanh những hàng hóa hay dịch vụ có hại cho thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến giáo dục con người*), thực hiện các trách nhiệm xã hội.

+ *Tôn trọng con người:* phải tôn trọng phẩm giá, quyền lợi chính đáng (*lương, bảo hiểm, hưu trí, các chế độ chính sách*); Bảo đảm an toàn lao động; Tạo điều kiện phát triển về thể lực và trí tuệ của đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong doanh nghiệp; Mở rộng dân chủ và khuyến khích phát huy sáng kiến, cải tiến KHCN; Tôn trọng nhu cầu, sở thích và tâm lý khách hàng; Cạnh tranh lành mạnh và công bằng với đối thủ cạnh tranh, thúc đẩy không khí vừa hợp tác vừa cạnh tranh lành mạnh; Gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của khách hàng và xã hội, coi trọng hiệu quả kinh doanh gắn với trách nhiệm xã hội.

- *Liệt kê các chính sách khác của Doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý.*

+ IDICO đã xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có kinh nghiệm trong quản lý điều hành. Đạo đức, lối sống lành

manh, trung thực; Tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí. Có trách nhiệm, tâm huyết với Doanh nghiệp.

+ Bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, trình độ đào tạo. Không ngừng đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý cho lao động.

+ Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động. Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, tâm tư nguyện vọng để lao động yên tâm gắn bó và cống hiến cho Doanh nghiệp.

5. Về quản lý rủi ro:

Tổng công ty xây dựng chiến lược hoạt động ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; Đưa ra chương trình, kế hoạch, biện pháp để thực thi những chiến lược đã được đề ra. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi chiến lược sẽ thường có rủi ro xảy ra làm ảnh hưởng đến quá trình tiến tới mục tiêu của Doanh nghiệp. Nhận thức được vấn đề này, Lãnh đạo IDICO đã nghiên cứu, phân loại rủi ro (*rủi ro chiến lược, rủi ro hoạt động, rủi ro tài chính, rủi ro quản lý tri thức,...*) và đưa ra chính sách quản lý rủi ro, cụ thể:

- Tăng cường năng lực trong việc ra quyết định, lập kế hoạch và sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc trên cơ sở hiểu biết thấu đáo và chặt chẽ về hoạt động kinh doanh, môi trường kinh doanh, cơ hội và thách thức của Doanh nghiệp;
- Sử dụng hiệu quả những nguồn lực trong Doanh nghiệp;
- Giảm thiểu những sai sót trong mọi khía cạnh của Doanh nghiệp;
- Bảo vệ và tăng cường tài sản cũng như hình ảnh Doanh nghiệp;
- Phát triển và hỗ trợ nguồn nhân lực và nền tảng tri thức của Doanh nghiệp;
- Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp.

VII
CỔ
PH
TH
ĐNC
ÉT
HQT
TP.

PHỤ LỤC VIII - BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC
ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

STT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	90/QĐ-BXD	01/02/2016	Quyết định phê duyệt kết quả định giá tài sản hình thành từ đầu tư dự án thủy điện Đak Mi 4 và Đak Mi 4C của Tổng công ty Đầu tư
2	866/QĐ-BXD	01/09/2016	Quyết định phê duyệt phương án xử lý, sắp xếp lại nhà, đất của Tổng công ty IDICO
3	695/QĐ-BXD	15/07/2016	Quyết định về việc tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
	1085/QĐ-BXD	18/10/2016	Quyết định công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2015 Công ty mẹ Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt
	1178/QĐ-BXD	10/11/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại cán bộ Ông Hoàng Văn Hiến (Kiểm soát viên)
	1144/QĐ-BXD	04/11/2016	Quyết định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hoá Công ty Mẹ Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam
	1143/QĐ-BXD	04/11/2016	Quyết định giá trị thực tế vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao Tổng công ty Miền Trung - TNHH MTV sang Công ty cổ phần - Tổng công
	1186/QĐ-BXD	10/11/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại cán bộ Ông Trần Anh Tiến (Kiểm soát viên)

11/05/2016 14:11:11

PHỤ LỤC VIII - BIỂU SỐ 3
THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT HOẶC CHỦ TỊCH TỔNG CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ninh Mạnh Hồng	Chủ tịch HĐQT	8/8	0		100%
2	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên HĐQT - TGĐ	8/8	0		100%
3	Phạm Văn Toán	Thành viên HĐQT	8/8	0		100%
4	Phan Văn Chung	Thành viên HĐQT	8/8	0		100%



Phụ lục X
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỜNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Doanh nghiệp:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Thực hiện theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý Doanh nghiệp:

Thực hiện theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 64.364 triệu đồng

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Doanh nghiệp: 5.611,7 triệu đồng

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Doanh nghiệp:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động làm việc tại Công ty mẹ - Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 208/QĐ-TCT ngày 24/3/2016 của Tổng công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý Doanh nghiệp:

Thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao và tiền thưởng đối với cán bộ quản lý Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-TCT ngày 11/6/2014 của Tổng công ty.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP	Tổng công ty Nhà nước (90)			
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	218	215	263
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	16.452	19.664	20.085
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	43.815	51.691	64.364
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	3.651		5.364
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	18.145	19.851	22.094
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp <i>Trong đó: VCQL Chuyên trách</i>	Người	12 09	12 09	12 09
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	27,67	27,67	27,67
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.482	5.378	5.378
4	Thù lao CVQL không chuyên trách	Triệu đồng	194	233	233
5	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	41,5	49,8	49,8
6	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	585		701
7	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	5,4		6,5
8	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý chuyên trách	Triệu đồng/tháng	47	49,8	56,3

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng:

Tổng công ty thực hiện trả lương, trả thưởng đối với người quản lý và người lao động đúng với quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định hiện hành của Nhà nước.

PHỤ LỤC VIII - BIỂU SỐ 4
THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
	NGHỊ QUYẾT		
1	01/NQ-TCT	06/01/2016	Thoái vốn của TCT tại Công ty CP Đồng Thuận
2	02/NQ-TCT	12/01/2016	Chấp thuận bán đấu giá cổ phần tại IVC
3	04/NQ-TCT	26/01/2016	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục các dự án đầu tư năm 2016 cho Tổng công ty
4	05/NQ-TCT	04/02/2016	Thay đổi nhân sự tham gia HĐQT COSEVCO
5	07/NQ-TCT	22/02/2016	Chấp thuận đề nghị bổ sung ngành nghề kinh doanh của INCO10
6	09/NQ-TCT	07/03/2016	Chấp thuận hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và phương án xếp chuyển lương của URBIZ
7	11/NQ-TCT	21/03/2016	Chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở ICC
8	12/NQ-TCT	24/03/2016	Thông nhất nội dung Quy chế trả lương, thưởng cho người lao động tại Tổng công ty
9	13/NQ-TCT	25/03/2016	Thông qua nhân sự DDPV và tham gia HĐQT, BKS các Công ty CP tại DHDCD năm 2016
10	14/NQ-TCT	29/03/2016	Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2021 của Tổng công ty
11	15/NQ-TCT	06/04/2016	Thông nhất góp vốn điều lệ tại BVEC
12	16/NQ-TCT	06/04/2016	Thông qua kết quả đánh giá mức độ hoàn thành của Người đại diện vốn năm 2015
13	17/NQ-TCT	13/04/2016	Chấp thuận triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Hữu Thạnh
14	18/NQ-TCT	21/04/2016	Chấp thuận cho IDICO-CONAC đầu tư mở rộng Trụ sở làm việc
15	21/NQ-TCT	10/05/2016	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của Tổng công ty
16	22/NQ-TCT	10/05/2016	Thông qua báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh, và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của Công ty mẹ
17	18-1/NQ-TCT	16/05/2016	Bổ nhiệm lại Cán bộ ông Nguyễn Xuân Tiên
18	23/NQ-TCT	19/05/2016	Thông qua phương án phát hành bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ tài chính của Chủ đầu tư với khách hàng dự án Tân Phú IDICO
19	24/NQ-TCT	30/05/2016	Thông qua BCTC và kết quả SXKD hợp nhất năm 2015
20	25/NQ-TCT	01/06/2016	Thông qua nội dung biểu quyết tại DHDCD Quê Võ
21	27/NQ-TCT	30/06/2016	Chấp thuận hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và phương án xếp chuyển lương của UDICO
22	28/NQ-TCT	06/07/2016	Chấp thuận chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án BT: cải tạo nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thị Định, Q2, TPHCM

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
23	29/NQ-TCT	06/07/2016	Chấp thuận lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thoái vốn cổ phần của IDICO tại COSEVCO
24	31/NQ-TCT	11/07/2016	Chấp thuận hỗ trợ kinh phí tài trợ giáo dục, xây dựng, mua trang thiết bị trường Tiểu học Vĩnh Tiến
25	32/NQ-TCT	11/07/2016	Chấp thuận chủ trương cho IDICO-CONAC điều chỉnh giảm vốn điều lệ của AHCV
26	33/NQ-TCT	11/07/2016	Thông qua kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi 2016
27	35/NQ-TCT	12/07/2016	Phê duyệt báo cáo và kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2015
28	36/NQ-TCT	12/07/2016	Phê duyệt báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của Công ty mẹ
29	37/NQ-TCT	14/07/2016	Chấp thuận lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thoái vốn cổ phần của BVEC
30	38/NQ-TCT	26/07/2016	Phê duyệt kế hoạch vay vốn sản xuất kinh doanh năm 2016 của URBIZ
31	39/NQ-TCT	29/07/2016	Chấp thuận hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và phương án xếp chuyển lương của CONAC
32	40/NQ-TCT	29/07/2016	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nút giao khác mức tại giao lộ QL1 với đường Lê Trọng Tấn và đường Nguyễn Thị Tú (Cầu vượt Gò Mây), bổ sung Hợp đồng "Dự án BOT cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn An Sương - An Lạc"
33	41/NQ-TCT	08/08/2016	Giám sát tài chính đặc biệt đối với IDICO-MCI và IDICO-INCO10
34	43/NQ-TCT	16/08/2016	Thay đổi người đại diện vốn tại INCO10 và BVEC
35	44/NQ-TCT	22/08/2016	Phê duyệt kế hoạch vay vốn sản xuất kinh doanh năm 2016 của MCI
36	45/NQ-TCT	25/08/2016	Thông qua Biên bản họp HĐQT Tổng công ty kỳ tháng 08/2016
37	46/NQ-TCT	07/09/2016	Chấp thuận hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và phương án xếp chuyển lương của INCON
38	47/NQ-TCT	19/09/2016	Thông qua Biên bản họp HĐQT Tổng công ty kỳ tháng 09/2016
39	48/NQ-TCT	20/09/2016	Chấp thuận bổ sung ngành nghề cho IDICO-SHP
40	42/NQ-TCT	26/09/2016	Thông qua phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của IDICO tại COSEVCO
41	49/NQ-TCT	27/09/2016	Phê duyệt phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của IDICO tại COSEVCO
42	36-1/NQ-TCT	28/09/2016	Thông qua Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp theo Ủy quyền của Tổng công ty tại Doanh nghiệp khác

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
43	50/NQ-TCT	29/09/2016	Thông qua phương án thoái vốn của Tổng công ty tại BVEC
44	51/NQ-TCT	05/10/2016	Ban hành quy chế hoạt động của Người đại diện theo UQ đối với phần vốn của Tổng công ty tại DN khác
45	52/NQ-TCT	07/10/2016	Chấp thuận chủ trương thoái vốn và chuyển nhượng quyền khai thác chế biến đá xây dựng mỏ đá Tân Cang 9
46	53/NQ-TCT	12/10/2016	Thông qua Biên bản họp HĐQT Tổng công ty kỳ tháng 10/2016
47	54/NQ-TCT	12/10/2016	Chấp thuận chủ trương cho IDICO-CONAC chuyển nhượng một phần vốn tại AHCV
48	55/NQ-TCT	17/10/2016	Thông qua phương án đầu tư chéo trong Tổng công ty
49	56/NQ-TCT	26/10/2016	V/v thanh lý và mua xe con mới cho IDICO-CONAC
50	45-1/NQ-TCT	04/11/2016	Thông qua đề án và trình BXD thành lập Ban quản lý các dự án đầu tư KCN IDICO
51	58/NQ-TCT	07/11/2016	Chấp thuận chủ trương và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp xe chữa cháy chuyên dụng dung tích 0,5m3 nước và 0,5m3 bọt
52	59/NQ-TCT	08/11/2016	Chấp thuận chủ trương tham gia nghiên cứu đầu tư và nội dung thỏa thuận liên doanh đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển qua thành phố Hải Phòng và 9km trên địa bàn Thái Bình theo hình thức đối tác công tư (PPP)
53	60/NQ-TCT	09/11/2016	Bổ sung nhiệm vụ BQL Tân Phú IDICO
54	61/NQ-TCT	17/11/2016	Thông qua giá khởi điểm bán đấu giá 65% vốn điều lệ của CONAC tại AHCV
55	62/NQ-TCT	17/11/2016	Thành lập hội đồng kỷ luật Người đại diện tại IDICO-MCI
56	63/NQ-TCT	21/11/2016	Thông qua nội dung biểu quyết tại DHDCD thường niên năm 2016 tại BVEC
57	64/NQ-TCT	24/11/2016	Chấp thuận hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và phương án xếp chuyển lương của SHP
58	67/NQ-TCT	05/12/2016	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng Công trình: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Nhơn Trạch 5 (các hạng mục giai đoạn 2)
59	68/NQ-TCT	05/12/2016	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng Công trình: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Mỹ Xuân A (các hạng mục giai đoạn 2)
60	66/NQ-TCT	06/12/2016	Thông qua phương án cổ phần hóa Công ty mẹ
61	69/NQ-TCT	08/12/2016	Phê duyệt phương án bán đấu giá cổ phần lần 2 của Tổng công ty tại IDICO-INCO10
62	70/NQ-TCT	09/12/2016	Điều chỉnh Phương án xử lý đầu tư chéo trong Tổng công ty
63	71/NQ-TCT	13/12/2016	Thông qua Biên bản họp HĐQT Tổng công ty kỳ tháng 12/2016

1778
 CÔNG
 PHẢ
 Đ THI
 ONG
 ET
 KĐT

TP

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
64	72/NQ-TCT	14/12/2016	Chấp thuận chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2016
65	73/NQ-TCT	14/12/2016	Miễn nhiệm Người đại diện và chức danh quản lý đối với cán bộ tại MCI (Ô. Hoàng Văn Hiến)
66	74/NQ-TCT	15/12/2016	Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, sửa đổi bổ sung ngành nghề, và phê duyệt thay thế quy chế hoạt động sửa đổi của Chi nhánh IEB
67	75/NQ-TCT	20/12/2016	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, và danh mục các dự án đầu tư năm 2017 của Tổng công ty
68	76/NQ-TCT	21/12/2016	Nhận chuyển nhượng các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Hữu Thạnh, Khu tái định cư Hữu Thạnh, Khu dân cư, nhà ở KCN Hữu Thạnh
69	78/NQ-TCT	28/12/2016	Chấp thuận và bổ nhiệm cán bộ Ô. Đoàn Văn Hùng - Giám đốc IMB
QUYẾT ĐỊNH			
1	06/QĐ-TCT	07/03/2016	Phê duyệt mức sản đơn giá và các loại phí cho thuê lại đất tại các khu công nghiệp
2	08/QĐ-TCT	29/03/2016	Phê duyệt Dự toán Phân việc: Bê tông nút công dẫn dòng Nhà máy Thủy điện Đak Mi 3
3	09/QĐ-TCT	04/04/2016	Về việc cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO
4	10/QĐ-TCT	04/04/2016	Về việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO
5	11/QĐ-TCT	04/04/2016	Về việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu
6	11/QĐ-TCT	06/04/2016	Phê duyệt Thiết kế kỹ thuật khối C Công trình: Khu căn hộ cao tầng Tân Phú IDICO
7	17/QĐ-TCT	11/04/2016	Công nhận xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ giữ chức danh quản lý năm 2015
	19/QĐ-TCT	26/04/2016	Phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2015 của viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
	21/QĐ-TCT	28/04/2016	Phê duyệt dự toán bổ sung Phần việc: Thảm bê tông nhựa hạt mịn, sơn đường và biển báo Hạng mục: Đường 1A và hệ thống thoát nước Công trình: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Mỹ Xuân A
	22/QĐ-TCT	28/04/2016	phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán bổ sung và phát sinh Hạng mục: Đường N6 và hệ thống thoát nước Công trình: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú Mỹ II
	20/QĐ-TCT	28/04/2016	Phê duyệt điều chỉnh quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2015
	23/QĐ-TCT	10/05/2016	Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2016
	24/QĐ-TCT	12/05/2016	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016 của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam
	26/QĐ-TCT	06/06/2016	phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Bảo hiểm công trình xây dựng khối C Dự án: Khu căn hộ cao tầng Tân Phú IDICO
	39A/QĐ-TCT	22/06/2016	Phê duyệt đầu tư mở rộng Nhà máy xử lý nước thải tập trung giai đoạn 3 Công trình: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Nhơn Trạch V
	36/QĐ-TCT	29/07/2016	Phê duyệt Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của IDICO-URBIZ
	37/QĐ-TCT	08/08/2016	Giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty CP Đầu tư xây dựng số 10 IDICO
	38/QĐ-TCT	08/08/2016	Giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty CP Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO
	48/QĐ-TCT	27/09/2016	Phê duyệt Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty
	51/QĐ-TCT	04/10/2016	Phê duyệt phương án bán căn hộ Tân Phú IDICO
	263/QĐ-TCT	05/10/2016	Ban hành quy chế hoạt động của NDDV theo ủy quyền của TCT tại các DN khác
	264/QĐ-TCT	17/10/2016	Ban hành quy chế quản lý nợ của Tổng công ty

C/ S H/ S/ //

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
	59/QĐ-TCT	25/10/2016	Phê duyệt Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của IDICO-ICC
	267/QĐ-TCT	03/11/2016	Về việc thành lập Ban Quản lý các dự án đầu tư khu công nghiệp IDICO
	67/QĐ-TCT	14/11/2016	Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2016
	275/QĐ-TCT	15/12/2016	Sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của IEB
	892/QĐ-TCT	26/12/2016	Phê duyệt bảng giá bán căn hộ khối C Dự án IDICO Tân Phú

PHỤ LỤC VIII - BIỂU SỐ 5
THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN TỔNG CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ)

TT	Số Văn bản	Ngày	Nội dung
1	06/TCT-KSV	06/01/2016	Chương trình , kế hoạch công tác của Kiểm soát viên Tổng công ty năm 2016
2	444/TCT-KSV	29/6/2016	Báo cáo 2015 về công tác quản lý, điều hành; công tác quản lý tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Tổng công ty DICO
3	468 /BC-TCT	07/7/2016	Báo cáo hoạt động của Kiểm soát viên 6 tháng đầu năm 2016
4	36/BC-TCT	18/01/2017	Báo cáo kết quả hoạt động của Kiểm soát viên IDICO năm 2016

